TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Quỳnh; 2. Ông Giàng A Tạng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST- HS ngày 11/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST- HS ngày 31/10/2023 đối với bị cáo:

Hà Văn C. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 02/3/1993, tại xã TL, huyện PY, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản D, xã TL, huyện PY, tỉnh Sơn La. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hà Văn K, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968. Vợ: Đinh Yến L, sinh năm 2004. Chưa có con;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 80/2021/HS-ST ngày 21/10/2021 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 09/10/2022 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương đến nay chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 68/2016/HSST ngày 30/9/2016 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong hình phạt và xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/7/2023, tạm giam từ ngày 29/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu.

**** Người bị hại***

Hờ A Ch, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn HX, xã XH, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Sùng Thị L, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn T, xã TT, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Đã ủy quyền cho Hờ A Ch tham gia tố tụng tại phiên tòa.

**** Người phiên dịch***

Ông Hờ A Hồ - Cán bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ sáng ngày 25/7/2023, tại xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ, Hà Văn C gặp Sùng Thị L. Sau khi trao đổi L nhất trí đi xe ôm của C (loại xe WIN, có chữ KITAFU, không biển kiểm soát). Khi đi qua thị xã Nghĩa Lộ vào đổ xăng L đã trả cho C 120.000 đồng tiền xe rồi nói với C đi tiếp về TT. Đến khoảng hơn 12 giờ trưa thì C và L về đến nhà thím của L là bà Giàng Thị Dở ở thôn Km14+17, xã TT, huyện TT, tỉnh Yên Bái. L bảo em gái là Sùng Thị S đi mua dưa chua về nấu cơm, nhưng C nói để C đi mua. Sau đó, C lấy chìa khóa xe và 10.000đ từ tay của S rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave α, biển kiểm soát 21K1-308.48 của L đi ra quán gần đó mua dưa chua, khi quay về đến trước cửa nhà thì để xe ở ngoài sân, chìa khóa vẫn cắm ở ổ điện. Lúc này C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe. Sau khi ăn cơm xong C tiếp tục có ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của L nên lại bảo L cho mượn và nói dối là nhắn tin nhờ người khác chuyển tiền, L đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO cho C mượn nhưng C không nhắn tin hay liên lạc với ai mà cầm chiếc điện thoại đi ra khỏi nhà và nói dối là "anh đi ra đây rút tiền nhé, có người chuyển tiền cho anh rồi". Khi vừa nói xong, chưa có ai trả lời, C đã ngồi lên chiếc xe mô tô Wave α của L (chìa khóa cắm sẵn ở xe), nổ máy rồi đi về nhà. Trên đường về, đến thị xã Nghĩa Lộ, C vào cây xăng để mua xăng, khi mở cốp xe ra thấy có 01 điện thoại Iphone 6 Plus và 130.000đ để trong cốp xe. Đến thị trấn Nông trường Trần Phú, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, C vào quán mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn H bán chiếc điện thoại Iphone 6 Plus được 300.000 đồng, còn chiếc điện thoại Vivo chủ quán chỉ trả 500.000 đồng, thấy rẻ quá nên C không bán. Sau đó C đi về nhà tại Bản Diệt, xã TL, huyện PY, tỉnh Sơn La. Ngày 26/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn C tại xã TL, huyện PY, tỉnh Sơn La, thu giữ chiếc xe Wave α và chiếc điện thoại Vivo mà C chiếm đoạt của Sùng Thị L.

Bị hại Sùng Thị L cũng giao nộp cho cơ quan điều tra 01 xe máy loại xe WIN màu sơn đen, đã cũ, bình xăng có chữ KITAFU, xe không có biển kiểm soát, số khung: RPEXCJ6PEHA306450; số máy: VDEJQ154FMJ306450. 01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu FPT, màu đen bạc, không có sim, đã cũ mà bị cáo C bỏ lại ở nhà bà Giàng Thị Dở.

Vợ của Hà Văn C là Đinh Yến L đã chuộc lại chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus mà C bán tại quán của Nguyễn Văn H giao nộp lại cho cơ quan Điều tra cùng với số tiền 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thường xuyên huyện Trạm Tấu kết luận:

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α, giá trị còn lại là: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng);

- 01 điện thoại đi động nhãn hiệu VIVO, giá trị còn lại là: 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, giá trị còn lại là: 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 23/CT-VKS-TT, ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Hà Văn C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng và tài sản theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đã nhận lại tài sản, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Hờ A Ch yêu cầu Hà Văn C bồi thường số tiền 500.000đ là số tiền Ch chạy lại phần mềm phá mật khẩu + Icloud chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và mua lại sim. Bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn C đã thành khẩn khai nhận về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp với lời khai của Bị hại, vật chứng được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hà Văn C, có lời nói gian dối, tạo lòng tin của chị L và anh Ch, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE α, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus và số tiền 130.000đ. Tổng trị giá tài sản do Hà Văn C chiếm đoạt là: 8.980.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý nghi ngờ, mất lòng tin lẫn nhau trong nhân dân, tác động ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng thủ đoạn gian dối tạo lòng tin để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 80/2021/HS-ST ngày 21/10/2021 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 09/10/2022 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, đến nay chưa được xóa án tích nên lần này phạm tội là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo nhờ vợ là Đinh Yến L chuộc lại chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và nộp số tiền 130.000 đồng cho Cơ quan điều tra để khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Hà Văn C là người nghiện ma túy, do hám lợi để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sài dẫn đến phạm tội. Bị cáo cũng đã nhiều lần vi phạm pháp luật, trong đó hai lần bị Tòa án huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử

phạt tù về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản", cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Hình phạt tù cũng tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả, đồng thời góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ vì vụ lợi nhưng do là người nghiện sống lang thang, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

Quá trình điều tra xác định được:

Chiếc xe mô tô loại xe WIN màu sơn đen, đã cũ, bình xăng có chữ KITAFU, không có biển kiểm soát, bị cáo C mượn của em họ là anh Hà Văn M.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α, biển kiểm soát 21K1-308.48 và chiếc điện thoại Vivo mà C chiếm đoạt là của chị Sùng Thị L (Khi L đi lấy chồng để lại chiếc xe mô tô này cho em gái là Sùng Thị S quản lý sử dụng); chiếc 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, đã qua sử dụng và 130.000đ là của anh Hờ A Ch (chồng chị S).

Cơ quan Điều tra đã trả lại xe mô tô WIN cho anh Hà Văn M, trả lại xe mô tô WAVE α, điện thoại Vivo, điện thoại Iphone 6 Plus và tiền cho anh Hờ A Ch (Chị L ủy quyền cho anh Ch nhận lại tài sản). Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra Công an huyện TT phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu FPT, màu đen bạc, không có sim, đã cũ. C nạp pin và để lại nhà bà Giàng Thị Dở để làm tin. Chiếc điện thoại này cũ, giá trị nhỏ nên cần được tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hờ A Ch yêu cầu Hà Văn C bồi thường số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là số tiền Ch chạy lại phần mềm phá mật khẩu + Icloud chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và mua lại sim. Yêu cầu của Bị hại phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

Hà Văn C mượn chiếc xe Win của em họ Hà Văn M rồi bỏ lại tại nhà bà Giàng Thị Dở ở thôn Km 14+17, xã TT, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Trên đường về C gọi điện nói với M, nhờ M đến lấy và được M đồng ý nên không đủ căn cứ để xử lý đối với C về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1992, trú tại tổ 10, thị trấn Nông trường Trần Phú, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã mua chiếc điện thoại Iphone 6 Plus. Khi mua bán, Hùng không biết chiếc điện thoại là do C phạm tội mà có vì C nói với Hùng là điện thoại C nhặt được nên Hùng không phạm tội.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, Bị cáo, Bị hại như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 26/7/2023.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu FPT, màu đen bạc, không có sim, đã cũ.

3. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Hà Văn C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hờ A Ch số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Hà Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;
-VKSND, THADS huyện TT;
-Công an huyện TT 2 bản;
-UBND xã TL, huyện PY (Thay TB);
-Bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà